

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế

Thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Chọn lựa được những người có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị trong tình hình mới và quá trình phát triển kinh tế - xã hội, từng bước sắp xếp, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tinh giản biên chế sẽ góp phần thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải cách công vụ, công chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc phục vụ nhân dân.

2. Yêu cầu

- Việc tinh giản biên chế phải bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

- Không làm ảnh hưởng, xáo trộn lớn đến tư tưởng, đời sống của cán bộ, công chức, viên chức. Việc chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế phải đảm bảo kịp thời, đầy đủ và đúng đối tượng theo quy định pháp luật.

- Việc lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng phải bảo đảm chính xác, trung thực, rõ ràng.

- Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý theo thẩm quyền.

II. NỘI DUNG

Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau; Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu tổ chức triển khai chính sách tinh giản biên chế theo các nội dung sau:

1. Phối hợp với tổ chức Công đoàn trong cơ quan, đơn vị phổ biến, quán triệt chính sách tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý.

2. Rà soát lại chức năng, nhiệm vụ để định rõ những nhiệm vụ không còn phù hợp cần loại bỏ, những nhiệm vụ trùng lặp cần chuyển giao sang cơ quan, đơn vị khác; những nhiệm vụ cần phân cấp quản lý cho cấp dưới hoặc giao cho tổ chức sự nghiệp hoặc doanh nghiệp đảm nhận.

3. Sắp xếp lại tổ chức, đơn vị trực thuộc gắn với cải tiến, sửa đổi quy chế làm việc, cải cách thủ tục hành chính, loại bỏ tổ chức trung gian.

4. Sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo các nội dung:

a) Xác định cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức, viên chức và tiêu chuẩn nghiệp vụ cho từng vị trí công việc trong cơ quan, đơn vị;

b) Phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ đối với ngạch công chức, viên chức, gắn với đánh giá trình độ, năng lực, kết quả công tác và phẩm chất đạo đức, sức khỏe của từng người;

c) Lựa chọn những người có năng lực, phẩm chất để đưa vào quy hoạch ổn định, lâu dài;

d) Có kế hoạch tinh giản biên chế theo từng kỳ/năm (6 tháng một lần).

5. Xây dựng Đề án tinh giản biên chế trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

6. Lập danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế theo định kỳ 6 tháng một lần trong năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

7. Thực hiện chính sách tinh giản biên chế:

a) Chính sách đối với những người về hưu trước tuổi;

b) Chính sách đối với những người thuộc đối tượng tinh giản biên chế chuyển sang làm việc tại các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ ngân sách nhà nước.

c) Chính sách đối với những người thôi việc:

- Chính sách thôi việc ngay;

- Chính sách thôi việc sau khi đi học nghề.

d) Chính sách đối với những người thôi giữ chức vụ lãnh đạo do sắp xếp, kiện toàn về tổ chức bộ máy.

8. Thanh toán chế độ, chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế và thực hiện quyết toán kinh phí chi trả trợ cấp cho đối tượng tinh giản biên chế theo quy định của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau có trách nhiệm:

- Rà soát lại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị mình quản lý (kể cả các đơn vị trực thuộc - nếu có) hướng dẫn xây dựng Đề án tinh giản đến ngày 31/12/2021; thẩm định Đề án tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị trực thuộc. Thời gian thực hiện chậm nhất đến ngày 30/7/2015.

- Tổng hợp, xây dựng và thẩm định Đề án chung của cơ quan, đơn vị mình, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Thời gian thực hiện chậm nhất đến ngày 20/8/2015.

Trong Đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị phải xác định tỷ lệ tinh giản biên chế đến năm 2021 tối thiểu 10% biên chế đã giao năm 2015. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu sự nghiệp, khuyến khích đẩy mạnh chuyển đổi thêm 10% số lượng viên chức sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa.

2. Trên cơ sở Đề án được phê duyệt, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau lập danh sách và kinh phí việc thực hiện tinh giản biên chế định kỳ 2 lần/năm (6 tháng/1 lần) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ), cụ thể như sau:

- Chậm nhất là ngày 01/10 của năm trước liền kề, các cơ quan, đơn vị gửi Sở Nội vụ và Sở Tài chính danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm sau liền kề của cơ quan, đơn vị mình để giải quyết theo thẩm quyền.

- Chậm nhất là ngày 01/4 hàng năm, các cơ quan, đơn vị gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm của cơ quan, đơn vị mình để giải quyết theo thẩm quyền.

4. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày 01/4 hàng năm, Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định đối tượng tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị và gửi Sở Tài chính để làm căn cứ tính toán chế độ chính sách, kinh phí thực hiện.

5. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được danh sách tinh giản biên chế từ Sở Nội vụ gửi đến, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính xem xét.

6. Sau thời hạn 05 ngày, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Nội vụ thẩm tra danh sách và kinh phí chi trả theo quy định.

7. Sau khi có ý kiến thẩm tra của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính, Sở Nội vụ chịu trách nhiệm thông báo cho cơ quan, đơn vị có đối tượng tinh giản biên chế biết; khi nhận được thông báo từ Sở Nội vụ, Thủ trưởng đơn vị ra quyết định hoặc trình cấp

có thẩm quyền ra quyết định tinh giản (theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức) và thực hiện việc chi trả chế độ, chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị mình. Kết thúc đợt chi trả, phải tổng hợp quyết toán kinh phí với Sở Tài chính.

8. Định kỳ ngày 20 tháng 11 hàng năm, các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị mình gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Nội vụ.

9. Thẩm quyền ký quyết định cho nghỉ theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ:

- Giám đốc, Phó Giám đốc sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc sở, ban, ngành tỉnh (kể cả các đơn vị trực thuộc) do Thủ trưởng sở, ban, ngành đó quyết định.

10. Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị của Thủ trưởng đơn vị.

- Biên bản họp Cấp ủy, Công đoàn, tập thể lãnh đạo đơn vị về tinh giản biên chế.

- Kế hoạch tinh giản biên chế từng kỳ.

- Hồ sơ của đối tượng tinh giản biên chế:

+ Quyết định bổ nhiệm ngạch hoặc các giấy tờ công nhận đối tượng thuộc biên chế nhà nước.

+ Bản nhận xét của Thủ trưởng đơn vị đối với người không hoàn thành nhiệm vụ 02 năm liền (nếu có).

+ Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc sắp xếp lại tổ chức, biên chế đối với đối tượng dôi dư (nếu có).

+ Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) trong 05 năm cuối (60 tháng) tính từ thời điểm nghỉ trở về trước.

+ Bản sao sổ bảo hiểm xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức khi triển khai việc tinh giản biên chế phải bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch; công khai Đề án tinh giản biên chế và danh sách đối tượng thuộc diện tinh giản biên chế.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện tinh giản biên chế theo đúng quy định. Chỉ đạo người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng Đề án tinh giản biên chế, lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí giải quyết tinh giản biên chế. Đồng thời, có trách nhiệm phê duyệt Đề án tinh giản biên chế và danh sách đối tượng tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tinh giản biên chế và thẩm tra đối tượng tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm thẩm tra việc tính toán chế độ chính sách, dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế và cấp phát kinh phí để các cơ quan, đơn vị thực hiện.

5. Bảo hiểm Xã hội tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn nghiệp vụ, thu bảo hiểm xã hội và giải quyết chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội cho đối tượng tinh giản biên chế.

6. Việc lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng phải bảo đảm chính xác, trung thực, rõ ràng. Nếu Thủ trưởng, cơ quan, đơn vị nào giải quyết sai đối tượng tinh giản biên chế thì ngoài việc bị xử lý kỷ luật còn phải bồi hoàn kinh phí đã chi trả theo quy định của pháp luật.

7. Để đảm bảo thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế và kịp thời khắc phục những khó khăn, hạn chế; các cơ quan, đơn vị tiến hành sơ kết một năm và ba năm thực hiện để rút kinh nghiệm. Kết thúc bảy năm thực hiện thì tiến hành tổng kết, đánh giá. Căn cứ kết quả tổng kết, đánh giá, những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tinh giản biên chế thì được xem xét khen thưởng; những cá nhân sai phạm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau phản ánh đến Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ và Sở Tài chính) để được xem xét giải quyết hoặc hướng dẫn thêm./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thành phố Cà Mau;
- Bảo hiểm XH tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- NC (H) 03/6;
- Lưu: VT. Tr 15/6.

CHỦ TỊCH



Phạm Thành Tươi